

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 27-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai và bà Nguyễn Thị Thuý Nga.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Mạnh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/HSST ngày 17/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/HSST- QĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Dương Hải D (tên gọi khác Hoàng Văn D), sinh ngày 05/12/2004; nơi sinh: Tỉnh Lào Cai; Hộ khẩu thường trú: Thôn An San, xã C C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cao; nơi ở trước khi phạm tội: Thôn Diên Lâm, xã Duy Phiên, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 05/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Dương Văn Sáu (đã chết); con bà: Vương Thị Mơ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Dương Hải D là ông Nguyễn Văn Thảo, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. Dương Ngọc M (tên gọi khác Hoàng Ngọc M), sinh ngày 30/4/2003; nơi sinh: Tỉnh Lào Cai; Hộ khẩu thường trú: Thôn An San, xã C C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cao; nơi ở trước khi phạm tội: Thôn Diên Lâm, xã Duy Phiên, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Dương Văn S (đã chết); con bà: Vương Thị M; vợ: Chưa có; con: 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Dương Ngọc M là bà Nguyễn Thị Thuý Hằng, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

3. *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Số nhà 241 đường Lam Sơn, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt);

4. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Trịnh Quang H, sinh năm năm 1993; địa chỉ: Thôn Thiện Kế, xã TK, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt);

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Viên Du, xã TV, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Dương Hải D và Dương Ngọc M bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16h00' ngày 22/12/2022, Dương Hải D (tên gọi khác Hoàng Văn D), sinh ngày 05/12/2004 và anh trai ruột của D là Dương Ngọc M (tên gọi khác Hoàng Văn M), sinh ngày 30/4/2003, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu trắng đen, không gắn BKS của M đi đến quán điện tử ở số nhà 291, đường Lam Sơn, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên để chơi điện tử. Sau đó, do chơi điện tử hết tiền nên M và D ra quảng trường thành phố Vĩnh Yên ngồi chơi. Lúc này, D nói với M ở gần quán điện tử có một cửa hàng điện thoại, D rủ M đi cướp điện thoại do không có tiền tiêu xài. M bàn bạc với D lấy 02 chiếc điện thoại, 01 chiếc sẽ bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, còn 01 chiếc giữ lại để dùng, D đồng ý. Sau đó, M điều khiển xe chở D đi đến khu vực đường Lam Sơn, thành phố Vĩnh Yên. Khi đi qua cửa hàng điện thoại ở địa chỉ số nhà 241, đường Lam Sơn, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên quan sát thấy vắng khách, D nói với M vào xem rồi lấy, M đồng ý. Khoảng 18h45' cùng ngày, M và D vào cửa hàng điện thoại di động của anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988, trú tại: Số nhà 241 đường Lam Sơn, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên để cướp giật tài sản. M và D yêu cầu anh Th cho xem 02 chiếc điện thoại gồm 01 chiếc điện thoại Iphone 11 thường màu xanh 128G bản CH và 01 chiếc điện thoại Samsung A52S 5G màu xanh bản 128G, mục đích lợi dụng sơ hở để cướp giật 02 chiếc điện thoại trên. Sau khi xem xong điện thoại, M hỏi anh Th giá của 02 chiếc điện thoại trên, anh Th báo giá chiếc điện thoại Iphone 11 trị giá 8.500.000đ, chiếc điện thoại Samsung trị giá 5.500.000đ. M và D nói lại với anh Th là thống nhất mua, sau đó M bảo anh Th dán kính cường lực cho chiếc điện thoại Iphone 11, anh Th dán kính còn M vẫn đang cầm xem chiếc điện thoại Samsung A52S. Anh Th dán xong kính cường lực, M tiếp tục yêu cầu anh Th bán cho M chiếc ốp của điện thoại Iphone 11, khi anh Th quay lại tìm ốp điện thoại thì M đi ra nổ máy xe, còn D đứng trong cửa hàng cầm 02 chiếc điện thoại. Lợi dụng lúc anh Th không để ý, D cầm 02 chiếc điện thoại trên chạy ra bên ngoài, lên xe máy do M điều khiển để bỏ chạy về hướng đường Lam Sơn đi ngã tư T50. Anh Th đuổi theo hô “cướp” nhưng không kịp.

Sau đó, M và D điều khiển xe máy xuống khu vực huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để bán 02 chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được của anh Th. M và D đi đến cửa hàng điện thoại di động Thiên Long MoBile ở xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên của anh Trịnh Quang H, sinh năm 1993. Sau khi bị cướp giật tài sản, anh Th đã đăng lên facebook sự việc trên. Anh H đã đọc được bài đăng facebook của anh Th nên khi thấy M và D mang bán 02 chiếc điện thoại trên đã gọi điện báo cho anh Th biết. Lúc này, M và D nghe thấy nội dung anh H trao đổi với anh Th nên M và D liền bỏ chạy. Anh H đuổi theo và hô hào quần chúng nhân dân bắt giữ được M và D. Anh H đã tiến hành bàn giao lại đối tượng cùng vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 11, 01 điện thoại di động Samsung A52S, 01 xe máy Honda Wave RSX màu đen trắng, số khung RLHJA3803GY120118, số máy JA 38E0311044 cho Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản, tiếp tục giải quyết theo quy định

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 11/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên kết luận: *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52S, loại 128G màu xanh trị giá 5.480.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, loại 128G màu xanh trị giá 8.530.000đ. Tổng trị giá tài sản là 14.010.000đ.*

Tại Cáo trạng số: 53/CT- VKSNDTPVY -VP ngày 17 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Dương Hải D và Dương Ngọc M về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Tuyên bố bị cáo Dương Hải D và Dương Ngọc M phạm tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với Dương Hải D xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với Dương Ngọc M, xử phạt từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng Khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 thẻ bảo hiểm y tế số HN 2262620397753 (bản gốc) thu giữ của Dương Ngọc M do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, 01 BKS 23E-225.32 là anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1997, trú tại: Thôn Viên Du, xã Thanh

Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc mua lại của Dương Ngọc M với giá 22.000.000đ (có giấy tờ mua bán xe), anh Sơn đã trả đủ số tiền trên cho M. Thời điểm bán xe do xe chưa lấy được biển số nên M vẫn mượn lại xe của anh Sơn để làm phương tiện đi lại. Ngày 22/12/2022, M đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện di chuyển đi cướp giật tài sản và tẩu thoát sau khi cướp giật tài sản. Anh Sơn không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của M. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Văn Sơn.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho đối với 01 điện thoại di động Iphone 11; 01 điện thoại di động Samsung A52S cho anh Nguyễn Văn Th, anh Th sau khi nhận lại tài sản không có ý kiến đề nghị gì khác.

Người bị hại anh Nguyễn Văn Th vắng mặt tại phiên toà tại các biên bản lấy lời khai trình bày: Khoảng 18h45' cùng ngày, có 02 đối tượng vào cửa hàng điện thoại di động của anh, trú tại: Số nhà 241 đường Lam Sơn, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên sau này anh Th biết 02 đối tượng trên tên là M và D. M và D yêu cầu anh Th cho xem 02 chiếc điện thoại gồm 01 chiếc điện thoại Iphone 11 thường màu xanh 128G bản CH và 01 chiếc điện thoại Samsung A52S 5G màu xanh bản 128G. Sau khi xem xong điện thoại, M hỏi anh Th giá của 02 chiếc điện thoại trên, anh Th báo giá chiếc điện thoại Iphone 11 trị giá 8.500.000đ, chiếc điện thoại Samsung trị giá 5.500.000đ. M và D nói lại với anh Th là thông nhất mua, sau đó M bảo anh Th dán kính cường lực cho chiếc điện thoại Iphone 11, anh Th dán kính còn M vẫn đang cầm xem chiếc điện thoại Samsung A52S. Anh Th dán xong kính cường lực, M tiếp tục yêu cầu anh Th bán cho M chiếc ốp của điện thoại Iphone 11, khi anh Th quay lại tìm ốp điện thoại thì D cầm 02 chiếc điện thoại trên chạy ra bên ngoài, lên xe máy do M điều khiển để bỏ chạy về hướng đường Lam Sơn đi ngã tư T50. Anh Th đuổi theo hô “cướp” nhưng không kịp. Nay anh đã nhận lại được 02 chiếc điện thoại trên, anh không có yêu cầu bồi thường gì và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho M và D.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Sơn vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai anh là anh Sơn trình bày: Anh Sơn là anh rể của M, ngày 15/12/2022 M không có tiền tiêu sài nên bán cho anh Sơn 01 Honda Wave RSX màu đen trắng chưa đeo biển với giá 22.000.000đ, anh Sơn đã trả hết tiền cho M và anh chờ khi nào M lấy biển số xe về thì anh Sơn mới lấy xe, khi mua xe hai bên có lập giấy tờ mua bán và tiếp tục cho M mượn xe đi lại, đến ngày 22/12/2022 M dùng xe máy trên vào việc phạm tội, anh không biết. Anh đề nghị trả lại xe máy trên cho anh làm phương tiện đi lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Quang H vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai anh H trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 22/12/2022 anh H đang bán hàng tại cửa hàng điện thoại di động Thiên Long MoBile ở xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên thì có 02 người thanh niên sau này anh H biết tên là M và D đi

đến cửa hàng điện thoại di động của anh bán điện thoại, sau khi cầm điện thoại xem và kiểm tra thì anh nghi ngờ điện trên là lấy của anh Th tại Vĩnh Yên, anh H đã gọi điện báo cho anh Th biết. Lúc này, M và D nghe thấy nội dung anh H trao đổi với anh Th nên M và D liền bỏ chạy. Anh H đuổi theo và hô hào quần chúng nhân dân bắt giữ được M và D. Anh H đã tiến hành bàn giao lại đối tượng cùng vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 11, 01 điện thoại di động Samsung A52S, 01 xe máy Honda Wave RSX màu đen trắng, số khung RLHJA3803GY120118, số máy JA 38E0311044 cho Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản, tiếp tục giải quyết theo quy định.

Bị cáo D và M không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Hải D và Dương Ngọc M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho các bị cáo, vì các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo D và M trước khi phạm tội đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, 02 bị cáo là anh em ruột, gia đình hoàn cảnh khó khăn lại là người dân tộc thiểu số nhận thức nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho hai bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D và M.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều H pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Dương Hải D và Dương Ngọc M tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù H với nhau; phù H với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù H với vật chứng với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/12/2022, tại cửa hàng mua bán điện thoại của anh Nguyễn Văn Th ở số nhà 241, đường Lam Sơn, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, Dương Hải D và Dương Ngọc M có hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52S của anh Th rồi nhanh chóng tẩu thoát để đi tìm nơi tiêu thụ. Tổng trị giá của 02 chiếc điện thoại trên theo kết luận định giá là 14.010.000đ. Khi D và M đang chuẩn bị bán 02 chiếc điện thoại di động trên cho anh Trịnh Quang H tại cửa hàng điện thoại của anh H ở xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên thì bị anh H phát hiện, bắt giữ, bàn giao người và vật chứng cho cơ quan Công an giải quyết theo quy định.

Hành vi nêu trên của Dương Hải D và Dương Ngọc M đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đã gây mất an ninh, trật tự ở địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vị trí vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường H nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trong vụ án bị cáo D là người khởi xướng, bị cáo M lái xe trở D đi để thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tổng số tiền chiếm đoạt theo kết luận định giá là 14.010.000đ

Xét vị trí vai trò của từng bị cáo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Hải D và Dương Ngọc M không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo D và M đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo D và M trước khi phạm tội đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hai bị cáo là anh em ruột đều thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn lại là người dân tộc thiểu số nhận thức

nhận thức pháp luật còn hạn chế là căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo D và M khi lượng hình.

Từ các căn cứ nêu trên, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, nếu để cải tạo địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục chung, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo trở thành người lương thiện, người có công dân có ích cho xã hội.

Về ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên là phù H, cần chấp nhận.

Về ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa bị cáo D và M là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận giảm một phần hình phạt cho bị cáo D và M.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 thẻ bảo hiểm y tế số HN 2262620397753 (bản gốc) thu giữ của Dương Ngọc M do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng, 01 BKS 23E-225.32 anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1997, trú tại: Thôn Viên Du, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc mua lại của Dương Ngọc M với giá 22.000.000đ (có giấy tờ mua bán xe), anh Sơn đã trả đủ số tiền trên cho M. Thời điểm bán xe do xe chưa lấy được biển số nên M vẫn mượn lại xe của anh Sơn để làm phương tiện đi lại. Ngày 22/12/2022, M đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện di chuyển đi cướp giật tài sản và tẩu thoát sau khi cướp giật tài sản. Anh Sơn không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của M. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Văn Sơn.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho đối với 01 điện thoại di động Iphone 11, 01 điện thoại di động Samsung A52S cho anh Nguyễn Văn Th, anh Th sau khi nhận lại tài sản không có ý kiến đề nghị gì khác.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Hải D (tên gọi khác Hoàng Văn D) và Dương Ngọc M (tên gọi khác Hoàng Văn M) phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Hải D (tên gọi khác Hoàng Văn D) 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành án được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc M (tên gọi khác Hoàng Văn M), 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 22/12/2022).

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 thẻ bảo hiểm y tế số HN 2262620397753 (bản gốc) thu giữ của Dương Ngọc M do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại anh Nguyễn Văn Sơn 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen trắng có số khung RLHJA3803GY120118, số máy JA 38E03111044 và 01 BKS 23E-225.32 (*đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Yên*).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Dương Hải D và Dương Ngọc M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Mai Nguyễn Thị Thuý Nga

Đào Văn Tiến

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vĩnh Yên;
- Công an TP Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án TP Vĩnh Yên
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

